

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG H
TỈNH B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 07/8/2020
V/v “Ly hôn và nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG H, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị N. Y.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tiền.

2. Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Giàu là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H tham gia phiên tòa:

Ông Trần Trung Kiên- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2020/TLST – HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐXX-ST ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Chà M, sinh năm 1997;

Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp H, xã L, huyện Đông H, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Trịnh Minh T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp T, xã L, huyện Đông H, tỉnh B.

(Chị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/01/2020 và các lời khai trong quá trình tố tụng chị Nguyễn Thị Chà M trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2017 anh chị tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông H, tỉnh B.

Nguyên nhân ly hôn: Do trong cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, anh T không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình và hiện anh chị đã sống ly thân, trong thời gian sống ly thân thì anh chị cũng không có biện pháp để hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định tình cảm không còn, không thể hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Trịnh Minh Hằng, sinh ngày 15/9/2016, hiện đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H, tỉnh B phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Luật tổ tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Nội dung đề nghị:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Chà M được ly hôn với anh Trịnh Minh T.

Về con chung: Giao con chung tên Trịnh Minh Hằng, sinh ngày 15/9/2016, cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện chị M đang nuôi dưỡng được giữ nguyên.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Chà M phải nộp số tiền 300.000đ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Chà M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trịnh Minh T, có địa chỉ cư trú tại ấp Thạnh Trị, xã Long Điền, huyện Đông H, tỉnh B. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Chị Nguyễn Thị Chà M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Trịnh Minh T được triệu tập họp lệ hai lần nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2017 anh chị tự nguyện yêu thương và chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống không hạnh phúc và hiện tại anh chị đã sống ly thân, trong thời gian sống ly thân thì anh chị cũng không có biện pháp để hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã triệu tập anh T nhiều lần đến để hòa giải, nhưng anh T vắng mặt không lý do. Xét thấy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M là phù hợp.

Về con chung: Trong thời gian chị M và anh T sống ly thân thì con chung tên Trịnh Minh Hằng, sinh ngày 15/9/2016, do chị M nuôi dưỡng nên cần tiếp tục giao con chung cho chị M nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh Trịnh Minh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Chà M phải nộp số tiền 300.000đ, chị M đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H theo biên lai thu số 0007507 ngày 09/3/2020 được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Chà M được ly hôn với anh Trịnh Minh T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trịnh Minh Hằng, sinh ngày 15/9/2016, cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện chị M đang nuôi dưỡng được giữ nguyên.

Anh Trịnh Minh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Chà M phải nộp số tiền 300.000đ, chị M đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H theo biên lai thu số 0007507 ngày 09/3/2020 được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Đông H;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Thị N. Y

